

ĐẢNG BỘ TỈNH BÌNH PHƯỚC  
HUYỆN ỦY HÓN QUẢN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM  
Hón Quản, ngày 28 tháng 11 năm 2018

SỐ 1466-CV/HU

V/v báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 35-  
CT/TW ngày 16/5/2014 của Bộ Chính trị

Kính gửi: - HĐND, UBND huyện,  
- UBKT Huyện ủy,  
- Đảng ủy Công an huyện,  
- VKSND, TAND huyện,  
- MTTQ và các đoàn thể huyện,  
- Văn phòng Huyện ủy,  
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy.

Thực hiện Công văn số 1038-CV/BNCTU ngày 16/11/2018 của Ban Nội chính Tỉnh ủy “về việc báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động số 40-CTr/TU”; Thường trực Huyện ủy đề nghị:

1. Các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo quy định, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 173-KH/HU ngày 17/9/2014 của Huyện ủy về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo” năm 2018 (theo Đề cương gửi kèm); các báo cáo gửi về Thường trực Huyện ủy (qua Văn phòng Huyện ủy) **trước ngày 28/11/2018**.

\* **Lưu ý:** Thời gian chốt số liệu báo cáo từ ngày 16/11/2017 đến 15/11/2018.

2. Giao Văn phòng Huyện ủy chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp, tham mưu Huyện ủy báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị năm 2018 về Ban Nội chính Tỉnh ủy **trước ngày 30/11/2018**.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy,
- Như trên,
- LĐVP, TH,
- Lưu VPHU.



Nguyễn Thị Kim Ngọc



## **ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**Chương trình hành động số 40-CTr/TU ngày 15/7/2014 của Tỉnh ủy về “*thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2018*”**

**(Số liệu báo cáo tính: từ ngày 16/11/2017 đến ngày 15/11/2018).**

### **I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG CỦA ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG**

1. Đặc điểm, tình hình của đơn vị, địa phương liên quan trực tiếp đến các nội dung báo cáo.

2. Tình hình chung về sự lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chỉ thị 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 40-CTr/TU ngày 15/7/2014 của Tỉnh ủy.

### **II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 35 VÀ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 40**

*1. Việc phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 40-Ctr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại địa phương*

- Các hình thức được cấp ủy, chính quyền địa phương phổ biến, quán triệt (hội nghị, phát hành tài liệu, phương tiện thông tin đại chúng); đối tượng phổ biến, quán triệt.

- Số lượng các cuộc hội nghị, số tài liệu được phát hành, số lượng người được tham gia... phổ biến, quán triệt.

- Đánh giá kết quả phổ biến, quán triệt.

*2. Việc cụ thể hóa thành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 40-Ctr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy*

- Số lượng các văn bản do huyện, thị ủy ban hành (*nêu tên cụ thể*) và số lượng các văn bản do cấp ủy cấp dưới trực tiếp ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

- Số lượng các văn bản do chính quyền địa phương ban hành để triển khai, thực hiện và các văn bản của cấp ủy đảng cùng cấp.

- Đánh giá tính kịp thời, sự phù hợp, khả thi của các văn bản được ban hành.

*3. Trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo*

- Trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác giải quyết tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trong huyện, thị.

- Thực hiện chế độ tiếp công dân theo quy định của Luật tiếp công dân (*Nêu cụ thể số lần trực tiếp tiếp, số lần ủy quyền tiếp công dân trong năm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương*).

- Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo cụ thể tại địa phương.

+ Số vụ việc khiếu nại, tố cáo đã được giải quyết; số vụ việc đã thụ lý nhưng chậm giải quyết hoặc quá hạn luật định mà chưa được giải quyết.

+ Thống kê và đánh giá vụ việc khiếu kiện phức tạp, đông người, kéo dài trên địa bàn huyện. Nêu rõ số vụ việc đã giải quyết dứt điểm, số đang giải quyết; nhận định, phân tích tính chất phức tạp của từng vụ, hướng giải quyết sắp tới.

- Công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn.

- Kết quả khen thưởng, xử lý vi phạm đối với tập thể cấp ủy, chính quyền địa phương và cán bộ, công chức trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn (nếu có); việc thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy tại Công văn số 2507-CV/TU ngày 02/02/2015 về việc đưa kết quả thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo vào làm căn cứ để đánh giá, phân loại tổ chức đảng hàng năm.

*4. Trách nhiệm của các cơ quan kiểm tra, thanh tra, kiểm sát, tòa án, công an trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và phối hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo*

- Trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền.

- Trách nhiệm trong việc chủ trì, phối hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo theo chức năng, nhiệm vụ hoặc được phân công.

- Đánh giá kết quả phối hợp.

*5. Công tác giám sát việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo của Hội đồng nhân dân, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội*

- Kết quả thực hiện chức năng giám sát, phản biện đối với công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo theo tinh thần Chỉ thị 35-CT/TW, Chương trình hành động số 40-CTr/TU và việc thực hiện chế độ phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương cùng các cơ quan liên quan trong công tác đánh giá định kỳ, đột xuất về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo theo Công văn số 2507-CV/TU ngày 02/02/2015 của Tỉnh ủy.

- Kết quả thực hiện vai trò đại diện quyền và lợi ích hợp pháp cho đoàn viên, hội viên.

- Trách nhiệm trong việc giải thích, thuyết phục công dân chấp hành các quyết định và kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo.

*6. Kết quả kiện toàn tổ chức, đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp công dân tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo; bố trí địa điểm, cơ sở vật chất phục vụ công tác tiếp công dân*

- Tình hình bộ máy, số lượng cán bộ làm công tác tiếp công dân, tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc bố trí địa điểm, cơ sở vật chất phục vụ công tác tiếp công dân.

- Đánh giá số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ công chức làm công tác tiếp công dân, tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện.

*7. Trách nhiệm của các cơ quan thông tin đại chúng trong việc cung cấp thông tin*

- Trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các cơ quan chức năng trong việc cung cấp thông tin.

- Trách nhiệm của các cơ quan thông tin đại chúng trong việc thông tin góp phần định hướng dư luận xã hội và hỗ trợ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

1. Ưu điểm

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

3. Những khó khăn vướng mắc trong việc thực hiện Chỉ thị; Chương trình hành động.

4. Những kinh nghiệm rút ra qua triển khai, thực hiện Chỉ thị; Chương trình hành động.

### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG**

1. Dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo thuộc địa phương, đơn vị thời gian tới.

2. Những giải pháp nhằm khắc phục hạn chế, thiếu sót trong việc triển khai thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

*Những giải pháp nhằm giải quyết dứt điểm các vụ khiếu kiện phức tạp, đông người, kéo dài, vượt cấp.*

### **V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. Các biện pháp tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2. Những nội dung cần bổ sung, sửa đổi hoặc ban hành mới các qui định, chế độ, chính sách chưa phù hợp với thực tế hiện nay.

3. Các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

4. Những kiến nghị, đề xuất khác.